

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty 6 tháng

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.**

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO**
- Địa chỉ trụ sở chính: 1079 đường Phạm văn Đồng, Khu phố 1, Phường Linh Tây, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại : (84-28) 37245264 Fax: (84-28) 37245263
- Email : safoco@hcm.vnn.vn
- Vốn điều lệ : 120.465.900.000 đồng
- Mã chứng khoán : SAF
- Mô hình quản trị công ty Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ thông thường niên (ĐHĐCĐ TN) năm 2023 của Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco được tổ chức vào ngày 07/4/2023.

Đại hội đã thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, nhiệm kỳ 2018-2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2023 – 2027, năm 2023 và một số vấn đề khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Đại hội đã bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2027, cụ thể:

- Hội đồng quản trị:
 - + Ông Nguyễn Văn Hiến - Chủ tịch Hội đồng quản trị;
 - + Bà Phạm Thị Thu Hồng - Thành viên Hội đồng quản trị;
 - + Ông Nguyễn Công Minh Khoa- Thành viên Hội đồng quản trị;
 - + Ông Nguyễn Tri Nghĩa - Thành viên Hội đồng quản trị;
 - + Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân - Thành viên HĐQT không điều hành.
- Kiểm soát viên:

- + Ông Nguyễn Trương Nguyễn - Trưởng Ban Kiểm soát;
- + Bà Phạm Liên Hương - Thành viên Ban Kiểm soát;
- + Ông Nguyễn Vương Quốc - Thành viên Ban Kiểm soát.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-SAF/ĐHĐCĐ	07/4/2023	<p>Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng, kế hoạch năm 2023. 2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về tổng kết nhiệm kỳ 2018 – 2022 và phương hướng, kế hoạch nhiệm kỳ 2023 – 2027. 3. Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được Chi nhánh Công ty TNHH KPMG thực hiện kiểm toán. 4. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023. 5. Báo cáo của Ban kiểm soát về tổng kết nhiệm kỳ 2018 – 2022 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2023 – 2027. 6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022. <p>Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2023 – 2027 và năm 2023, với các chỉ tiêu chính như sau:</p> <p>a) Kế hoạch nhiệm kỳ 2023 – 2027</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành mục tiêu, kế hoạch 05 năm (2023 – 2027), cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> + Tổng doanh thu : 4.100.000 triệu đồng + Sản lượng sản xuất : 77.500 tấn + Sản lượng bán ra : 75.000 tấn + Lợi nhuận trước thuế : 325.000 triệu đồng + Cổ tức dự kiến hàng năm : 30%/vốn điều lệ - Phấn đấu trở thành một doanh nghiệp hàng đầu của Việt Nam trong sản xuất chế biến thực phẩm khô, không ngừng nghiên cứu nâng cao chất lượng sản phẩm, đầu tư cải tiến quy trình, công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, tuân thủ quy định về công bố chất lượng sản phẩm. - Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>- Đảm bảo 100% người lao động có việc làm ổn định, thu nhập tăng trưởng, được hưởng đầy đủ quyền lợi theo quy định pháp luật, thỏa ước lao động tập thể.</p> <p>b) Kế hoạch năm 2023</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản lượng bán ra : 15.000 tấn sản phẩm; - Tổng Doanh thu : 820 tỷ đồng; - Lợi nhuận trước thuế : 66 tỷ đồng. <p>7. Thông qua quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý, quỹ thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2022, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý: 6.002,568 triệu đồng. - Quỹ thù lao thực hiện của HĐQT, BKS, Thư ký: 774 triệu đồng. <p>8. Thông qua quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý, quỹ thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2023, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý: 6.043,752 triệu đồng. - Quỹ thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS, Thư ký: 804 triệu đồng. <p>Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức tiền lương người quản lý, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2023 nhưng không vượt quá tổng mức tiền lương, thù lao kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đã thông qua</p> <p>9. Thông qua các tiêu thức lựa chọn và danh sách 04 (bốn) đơn vị kiểm toán độc lập theo đề xuất trong tờ trình của Ban kiểm soát để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.</p> <p>Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số 04 (bốn) đơn vị kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ với đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán BCTC năm 2023.</p>

03
CỘ
CỘ
G TH
A

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung																
			<p>10. Thông qua trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2023, số tiền 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng) tham gia công tác từ thiện xã hội năm 2023.</p> <p>11. Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.</p> <p>12. Thông qua quy chế bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2027, số lượng, danh sách ứng viên ứng cử HĐQT, BKS như sau:</p> <p>a) Thông qua Quy chế bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2027.</p> <p>b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 05 thành viên.</p> <p>c) Số lượng Kiểm soát viên: 03 thành viên</p> <p>d) Danh sách ứng viên ứng cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2027 gồm các ông/bà có tên sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ông Nguyễn Văn Hiến - Bà Phạm Thị Thu Hồng - Ông Nguyễn Công Minh Khoa - Ông Nguyễn Tri Nghĩa - Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân <p>đ) Danh sách ứng viên ứng cử Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2027 gồm các ông/bà có tên sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bà Phạm Liên Hương - Ông Nguyễn Trương Nguyễn - Ông Nguyễn Vương Quốc <p>13. Thống nhất kết quả bầu HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2027 như sau:</p> <p>a) Hội đồng quản trị</p> <table border="1" data-bbox="574 1736 1452 2060"> <thead> <tr> <th>Stt</th> <th>Họ và tên</th> <th>Tỷ lệ biểu quyết</th> <th>Ghi chú</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Ông Nguyễn Văn Hiến</td> <td>182,99%</td> <td></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Bà Phạm Thị Thu Hồng</td> <td>94,64%</td> <td></td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Ông Nguyễn Công Minh Khoa</td> <td>49,00%</td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	Stt	Họ và tên	Tỷ lệ biểu quyết	Ghi chú	1	Ông Nguyễn Văn Hiến	182,99%		2	Bà Phạm Thị Thu Hồng	94,64%		3	Ông Nguyễn Công Minh Khoa	49,00%	
Stt	Họ và tên	Tỷ lệ biểu quyết	Ghi chú																
1	Ông Nguyễn Văn Hiến	182,99%																	
2	Bà Phạm Thị Thu Hồng	94,64%																	
3	Ông Nguyễn Công Minh Khoa	49,00%																	

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung																			
			Stt	Họ và tên	Tỷ lệ biểu quyết	Ghi chú																
			4	Ông Nguyễn Tri Nghĩa	42,57%																	
			5	Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân	130,81%																	
			<p>Hội đồng quản trị đã họp phiên đầu tiên và thống nhất bầu Ông Nguyễn Văn Hiến là Chủ tịch Hội đồng quản trị không chuyên trách của Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco nhiệm kỳ 2023-2027.</p> <p>b) Ban kiểm soát</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Stt</th> <th>Họ và tên</th> <th>Tỷ lệ biểu quyết</th> <th>Ghi chú</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Bà Phạm Liên Hương</td> <td>78,71%</td> <td></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Ông Nguyễn Trương Nguyễn</td> <td>125,50%</td> <td></td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Ông Nguyễn Vương Quốc</td> <td>95,79%</td> <td></td> </tr> </tbody> </table> <p>Ban kiểm soát đã họp phiên đầu tiên và thống nhất bầu Ông Nguyễn Trương Nguyễn là Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách của Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco nhiệm kỳ 2023-2027.</p>				Stt	Họ và tên	Tỷ lệ biểu quyết	Ghi chú	1	Bà Phạm Liên Hương	78,71%		2	Ông Nguyễn Trương Nguyễn	125,50%		3	Ông Nguyễn Vương Quốc	95,79%	
Stt	Họ và tên	Tỷ lệ biểu quyết	Ghi chú																			
1	Bà Phạm Liên Hương	78,71%																				
2	Ông Nguyễn Trương Nguyễn	125,50%																				
3	Ông Nguyễn Vương Quốc	95,79%																				

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT)

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/Không còn là thành viên HDQT	
			Ngày bắt đầu	Ngày không còn là thành viên HDQT
1.	Ông Nguyễn Văn Hiến	Chủ tịch HDQT	07/4/2023	
2.	Bà Phạm Thị Thu Hồng	Thành viên HDQT	07/4/2023	
3.	Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân	Thành viên HDQT không điều hành	07/4/2023	
4.	Ông Nguyễn Công Minh Khoa	Thành viên HDQT	07/4/2023	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/Không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bắt đầu	Ngày không còn là thành viên HĐQT
5.	Ông Nguyễn Tri Nghĩa	Thành viên HĐQT	07/4/2023	

* HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022 đã kết thúc nhiệm kỳ, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã bầu HĐQT nhiệm kỳ 2023-2027 vào ngày 07/4/2023.

2. Các cuộc họp HĐQT

Trong 6 tháng, HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp (trong đó 02 cuộc họp trực tiếp và 02 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Văn Hiễn	4/4	100%	
2	Bà Phạm Thị Thu Hồng	4/4	100%	
3	Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân	4/4	100%	
4	Ông Nguyễn Công Minh Khoa	4/4	100%	
5	Ông Nguyễn Tri Nghĩa	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị trong 6 tháng đầu năm.

6 tháng đầu năm, HĐQT đã thực hiện giám sát Ban Tổng Giám đốc thực hiện các công việc sau:

- Giám sát chặt chẽ, chỉ đạo kịp thời và kiên quyết các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Theo dõi tình hình hoạt động kinh doanh thông qua các cuộc họp định kỳ và các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc; thường xuyên giám sát thực hiện kế hoạch kinh doanh trong kỳ để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ và công bố thông tin bất thường đúng quy định của pháp luật.

- Giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thông qua việc yêu cầu làm rõ/giải trình các nội dung trước khi quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.

Hội đồng quản trị đã thảo luận, thông qua các nội dung trình trong cuộc họp bằng các nghị quyết đề Tổng Giám đốc và Ban điều hành có cơ sở triển khai thực hiện.

Kết quả:

Trong 6 tháng đầu năm, mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn, thách thức nhưng Ban Tổng Giám đốc đã chủ động, nhạy bén, trực tiếp đi khảo sát thực tế tình hình thị trường, kịp thời ứng phó với những biến động bất thường trong và ngoài nước, có chiến lược kinh doanh phù hợp gia tăng sản lượng tiêu thụ, giảm thiểu rủi ro, thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao, mang lại lợi nhuận cho Công ty.

Trong lĩnh vực tài chính, Ban Tổng Giám đốc đã chủ động rà soát, đánh giá việc sử dụng vốn trong sản xuất kinh doanh nhằm đạt được hiệu quả cao nhất, các định hướng chiến lược của Hội đồng Quản trị và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được triển khai thực hiện đúng kế hoạch.

Ban Tổng Giám đốc luôn chú trọng phát triển chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng công việc, xây dựng một môi trường làm việc thân thiện, thoáng mát, an toàn, ưu tiên lợi ích của người lao động và đảm bảo sự phát triển dài hạn của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

a. Nghị quyết

Số TT	Số NQ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/NQ-SAF/HĐQT	13/01/2023	Hội đồng quản trị thống nhất thông qua các nội dung của cuộc họp ngày 13/01/2023.	100%
02	02/NQ-SAF/HĐQT	06/02/2023	Hội đồng quản trị thống nhất chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.	100%
03	03/NQ-SAF/HĐQT	13/3/2023	Hội đồng quản trị thống nhất: 1. Trình Đại hội đồng cổ đông dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022 với mức tỷ lệ trả cổ tức là 34%/VĐL (bằng tiền mặt). 2. Thông qua tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. 3. Thanh lý các tài sản Công ty.	100%

240
TY
N
JCPH
CO
60

Số TT	Số NQ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
04	04/NQ-SAF/HĐQT	07/4/2023	Bầu Ông Nguyễn Văn Hiển, Thành viên Hội đồng quản trị giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco nhiệm kỳ 2023 - 2027 kể từ ngày 07/4/2023.	100%
05	05/NQ-SAF/HĐQT	11/5/2023	Về việc chọn đơn vị soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.	100%

b. Quyết định

Số TT	Số NQ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/QĐ-SAF/HĐQT	10/01/2023	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài (Thái Lan)	100%
02	02/QĐ-SAF/HĐQT	06/02/2023	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài (Dubai)	100%
03	03/QĐ-SAF/HĐQT	10/5/2023	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài (Hàn Quốc)	100%
04	04/QĐ-SAF/HĐQT	07/6/2023	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài (Philippines)	100%

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/Không còn là thành viên		Trình độ chuyên môn
			Ngày bắt đầu	Ngày không còn là thành viên	
1.	Ông Nguyễn Trương Nguyên	Trưởng BKS chuyên trách	07/4/2023		Cử nhân Kế toán Tài chính
2.	Ông Nguyễn Vương Quốc	Thành viên BKS	07/4/2023		Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kiểm toán
3.	Bà Phạm Liên Hương	Thành viên BKS	07/4/2023		Thạc sĩ TCKT
4.	Ông Trần Hoàng Ngân	Thành viên BKS		07/4/2023	Thạc sĩ kinh tế; Cử nhân Luật
5.	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Thành viên BKS		07/4/2023	Cử nhân Kinh tế

* BKS nhiệm kỳ 2018-2022 đã kết thúc nhiệm kỳ, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã bầu BKS nhiệm kỳ 2023-2027 vào ngày 07/4/2023.

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1.	Ông Nguyễn Trương Nguyễn	4	100%	100%	
2.	Ông Nguyễn Vương Quốc	3	75%	100%	01 buổi không tham dự vì chưa là TV.BKS
3.	Bà Phạm Liên Hương	3	75%	100%	01 buổi không tham dự vì chưa là TV.BKS
4.	Ông Trần Hoàng Ngân	1	25%	100%	03 buổi không tham dự vì không còn là TV.BKS
5.	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	1	25%	100%	03 buổi không tham dự vì không còn là TV.BKS

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Ban kiểm soát đã thực hiện công việc theo quyền hạn và nhiệm vụ được quy định tại luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty nhằm kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ quản lý Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty và Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị thực hiện chế độ hội họp và ban hành các Nghị quyết, Quyết định đầy đủ theo quy chế của Hội đồng quản trị và Điều lệ Công ty.

Ban Tổng giám đốc đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hợp lý và hiệu quả, thực hiện đúng theo chủ trương quyết định của Hội đồng quản trị để đảm bảo mang lại lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và Cổ đông của Công ty.

Thành viên hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc Công ty thực hiện nhiệm vụ theo quy định của điều lệ Công ty một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông của Công ty, sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn, Công ty thực hiện tốt công tác quản lý tiền hàng, đảm bảo khả năng thanh toán nợ phải trả.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện nhiệm vụ và luôn có sự phối hợp chặt chẽ, độc lập, khách quan trên nguyên

tác vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ, rõ ràng các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản trị và một số nội dung khác có liên quan phục vụ cho việc kiểm soát của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát được mời tham gia các cuộc họp thường xuyên/định kỳ của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban Tổng Giám đốc điều hành. Qua đó, Ban kiểm soát cũng đóng góp các ý kiến độc lập để đảm bảo các quyết định là tối ưu trong việc duy trì quyền, lợi ích của cổ đông và các bên liên quan.

Ban kiểm soát đã đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành về các biện pháp tăng cường hoạt động, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo Công ty hoạt động tuân thủ các quy định pháp luật, điều lệ... công ty hoạt động ổn định và hoàn thành tốt các chỉ tiêu đã đề ra, chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát.

Ban điều hành đã tạo điều kiện cho BKS thực hiện chức năng kiểm soát trong các lĩnh vực hoạt động của công ty. Các ý kiến của BKS được HĐQT, Ban Tổng Giám đốc quan tâm thực hiện đầy đủ.

HĐQT, BKS, Ban điều hành luôn phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, cổ đông và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Bà Phạm Thị Thu Hồng	04/7/1957	Đại học QTKD	18/04/2016
2	Ông Nguyễn Công Minh Khoa	02/10/1978	Đại học QTKD	20/02/2017
3	Ông Nguyễn Tri Nghĩa	15/04/1972	Kỹ sư	27/01/2022
4	Ông Trần Hoàng Thao	11/09/1961	Kỹ sư cơ khí – chế tạo máy	08/04/2022

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Nguyễn Thị Nga	21/04/1959	Đại học chuyên ngành Kế toán	05/05/2005

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Tất cả các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đều đã có chứng chỉ hoặc bằng cấp tương đương về Quản trị Công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty (Báo cáo 6 tháng)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty (*Đính kèm danh sách*).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (*Đính kèm danh sách*).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát (*Không có*).

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo) (*Không có*)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: (*Không có*)

4.3. Các giao dịch khác của công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: (*Không có*).

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (*Đính kèm danh sách*).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty (*Không có*).

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TCHC.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Văn Hiến

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng năm 2023 ngày 19 tháng 7 năm 2023)

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với Công ty
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
A	TỔ CHỨC									
1	Tổng Công ty lương thực Miền Nam - Công ty Cổ phần						01/05/2005			Cổ đông lớn
2	Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội						28/12/2022			Cổ đông lớn
B	CÁ NHÂN									
1	Nguyễn Văn Hiến	Chủ tịch HĐQT					08/04/2022			
1.1	Nguyễn Văn Mẫn						08/04/2022			
1.2	Nguyễn Thị Mây						08/04/2022			
1.3	Nguyễn Hoàng Hạo						08/04/2022			
1.4	Nguyễn Minh Ngọc						08/04/2022			
1.5	Nguyễn Thị Huệ						08/04/2022			
1.6	Nguyễn Thanh Hằng						08/04/2022			
1.7	Nguyễn Văn Hoàn						08/04/2022			
1.8	Nguyễn Thị Hải Yến						08/04/2022			
1.9	Đặng Văn Quang						08/04/2022			



Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với Công ty
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
1.10	Trần Văn Hoàn						08/04/2022			
2	Phạm Thị Thu Hồng	TV. HĐQT; Tổng GD					05/04/2013			Người quản lý công ty
2.1	Phạm Văn Đành						05/04/2013			
2.2	Phạm Thị Dân						05/04/2013			
2.3	Lưu Hồng Hải						05/04/2013			
2.4	Lưu Thị Hồng Hương						05/04/2013			
2.5	Võ Ngọc Cường						05/04/2013			
2.6	Lưu Quang Huy						05/04/2013			
2.7	Lê Thị Kim Luyện						05/04/2013			
2.8	Phạm Trí Dũng						05/04/2013			
2.9	Phạm Thị Thu Minh						05/04/2013			
2.10	Phạm Hữu Trung						05/04/2013			
2.11	Nguyễn Thị Lan						05/04/2013			
2.12	Phạm Hữu Thực						05/04/2013			
2.13	Hà Mỹ Linh						05/04/2013			
3	Nguyễn Công Minh Khoa	TV.HĐQT; P.TGD					01/4/2017			Người quản lý công ty

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với Công ty
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
3.1	Lê Nguyễn Như Thắm						15/01/2021			
3.2	Nguyễn Công Minh						01/4/2017			
3.3	Lê Văn Bê						15/01/2021			
3.4	Nguyễn Thị Oanh						15/01/2021			
3.5	Lâm Gia Thành						15/01/2021			
3.6	Nguyễn Thụy Minh Thảo						01/4/2017			
3.7	Nguyễn Thụy Minh Hà						01/4/2017			
3.8	Nguyễn Đình Thắng						01/4/2017			
3.9	Lê Nguyễn Diễm Thu						15/01/2021			
3.10	Lê Nguyễn Thiện Tâm						15/01/2021			
3.11	Lê Nguyễn Như Thủy						15/01/2021			
3.12	Lê Nguyễn Tiến Thịnh						15/01/2021			
3.13	Đinh Thị Bích Loan						15/01/2021			
4	Lưu Nguyễn Chí Nhân	TV. HĐQT không điều hành					09/04/2021			
4.1	Đỗ Thị Giang						09/04/2021			
4.2	Nguyễn Thị Minh Thu						09/04/2021			
4.3	Nguyễn Thị Mai Thu						09/04/2021			

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với Công ty
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
4.4	Hoàng Thu Hạnh						09/04/2021			
4.5	Lưu Nguyễn Chí Đức						09/04/2021			
4.6	Lưu Nguyễn Chí Nghĩa						09/04/2021			
4.7	Lưu Chí Hiếu						09/04/2021			
4.8	Công ty CP Tập đoàn T&T						09/04/2021			
5	Nguyễn Tri Nghĩa	TV.HĐ QT; Phó TGD					08/04/2022			Người quản lý công ty
5.1	Phan Kế						08/04/2022			
5.2	Lê Thị Mỹ Ý						08/04/2022			
5.3	Phan Lê Tường Huy						08/04/2022			
5.4	Nguyễn Tường Như						08/04/2022			
5.5	Nguyễn Tri Hưng						08/04/2022			
5.6	Nguyễn Thị Bích Thủy						08/04/2022			
5.7	Nguyễn Thị Thanh Vân						08/04/2022			
5.8	Hoàng Đức Thạnh						08/04/2022			
5.9	Nguyễn Thị Thanh Thủy						08/04/2022			
5.10	Nguyễn Tấn Dũng						08/04/2022			
5.11	Nguyễn Thị Thanh Hương						08/04/2022			

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với Công ty
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
5.12	Nguyễn Thanh Hải						08/04/2022			
5.13	Phan Lê Tường Vân						08/04/2022			
5.14	Nguyễn Đáng						08/04/2022			
5.15	Phan Lê Tường Bích						08/04/2022			
5.16	Nguyễn Vũ Quang						08/04/2022			
5.17	Phan Nhật Quang						08/04/2022			
6	Nguyễn Trương Nguyên	Trưởng BKS					06/04/2018			
6.1	Nguyễn Thị Thanh Nga						06/04/2018			
6.2	Ngô Mậu Đạo						06/04/2018			
6.3	Nguyễn Thị Tường Vi						06/04/2018			
6.4	Nguyễn Hiền Minh						06/04/2018			
7	Nguyễn Vương Quốc	Thành viên BKS					07/04/2023			
7.1	Nguyễn Đức Hoàn						07/04/2023			
7.2	Phạm Tuyết Phương						07/04/2023			
7.3	Nguyễn Uy Vũ						07/04/2023			
7.4	Triệu Phạm Hoài My						07/04/2023			
7.5	Vũ Xuân Hoàng						07/04/2023			

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với Công ty
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
8	Phạm Liên Hương	Thành viên BKS					07/04/2023			
8.1	Phạm Ngọc Quế						07/04/2023			
8.2	Lê Thị Bích Thủy						07/04/2023			
8.3	Phạm Ngọc Minh						07/04/2023			
8.4	Trần Thị Hải Vân						07/04/2023			
8.5	Nguyễn Ngọc Chung						07/04/2023			
8.6	Hoàng Thị Yến						07/04/2023			
8.7	Nguyễn Tiến Dũng						07/04/2023			
8.8	Nguyễn Tùng Anh						07/04/2023			
8.9	Nguyễn Quỳnh Anh						07/04/2023			
9	Trần Hoàng Ngân	TV BKS						07/04/2023	Thôi là TV.BKS	
9.1	Trần Hoàng Long							07/04/2023		
9.2	Huỳnh Thị Ngọc Diệp							07/04/2023		
9.3	Phan Thị Hồng Lý							07/04/2023		
9.4	Trần Thị Huỳnh Nga							07/04/2023		
9.5	Nguyễn An Thông							07/04/2023		
9.6	Trần Hoàng Lâm							07/04/2023		

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với Công ty
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
9.7	Trần Quỳnh Giang						07/04/2023			
10	Nguyễn Thị Thu Huyền	TV BKS					07/04/2023	Thôi là TV.BKS		
10.1	Nguyễn Anh Dũng						07/04/2023			
10.2	Nguyễn Hoàng Đăng						07/04/2023			
10.3	Nguyễn Văn Bảy						07/04/2023			
10.4	Phan Thị Quý						07/04/2023			
10.5	Nguyễn Tiến Hưng						07/04/2023			
10.6	Nguyễn Thị Thu Hằng						07/04/2023			
10.7	Nguyễn Bá Sơn						07/04/2023			
10.8	Lê Thị Tám						07/04/2023			
10.9	Nguyễn Thị Thu Hương						07/04/2023			
11	Trần Hoàng Thao	Phó TGD					08/04/2023		Người quản lý công ty	
11.1	Nguyễn Thị Gái						08/04/2023			
11.2	Trương Thị Minh Thùy						08/04/2023			
11.3	Trần Hoàng Minh						08/04/2023			
11.4	Trần Đại Minh						08/04/2023			

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với Công ty
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
11.5	Trần Thùy Minh						08/04/2023			
11.6	Trần Hoàng Tân						08/04/2023			
11.7	Nguyễn Thị Tuyết Mai						08/04/2023			
11.8	Trần Thị Hoàng Trinh						08/04/2023			
11.9	Văn Phú Ngọc						08/04/2023			
11.10	Trần Thị Tuyên						08/04/2023			
11.11	Trần Thị Thanh Thanh						08/04/2023			
11.12	Trần Đình Ba						08/04/2023			
11.13	Trần Thị Thanh Thủy						08/04/2023			
11.14	Nguyễn Văn Hòa						08/04/2023			
11.15	Trần Thị Thanh Tú						08/04/2023			
11.16	Nguyễn Hoàng						08/04/2023			
11.17	Trần Hoàng Thụy						08/04/2023			
11.18	Phạm Thị Thuận						08/04/2023			
11.19	Trần Thị Cẩm Vân						08/04/2023			
12	Nguyễn Đức Duy	Thành viên Ban KTNB					09/01/2022			
12.1	Nguyễn Thị Kim Ngọc						09/01/2022			

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với Công ty
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
12.2	Nguyễn Ngọc An Thu						09/01/2022			
12.3	Nguyễn Đức An Khang						09/01/2022			
13	Nguyễn Thị Nga	Kế toán trưởng					05/05/2005			Người quản lý công ty
13.1	Nguyễn Mộng Hùng						05/05/2005			
13.2	Nguyễn Hồng Ngọc						05/05/2005			
13.3	Nguyễn Quang Cường						05/05/2005			
13.4	Nguyễn Thị Sơn						05/05/2005			
13.5	Nguyễn Văn Nhung						05/05/2005			
13.6	Nguyễn Thị Nhạn						05/05/2005			
13.7	Nguyễn Văn Phúc						05/05/2005			
13.8	Nguyễn Huỳnh Thái Thảo						01/10/2015			
13.9	Choi Kang Soo						01/10/2017			

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Văn Hiến

**DANH SÁCH GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY;
HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng năm 2023 ngày 19 tháng 7 năm 2023)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty (ngày ký hợp đồng)	Số Nghị quyết của HĐQT thông qua (nếu có)	Nội dung giao dịch			Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				Nội dung	Số lượng	Tổng giá trị (Đvt: VNĐ)	
1	Công ty Lương thực Bến Tre	Đơn vị trực thuộc TCT LTMN-CTCP (cổ đông lớn)	0300613198-024	29/01/2019		Số 199D2, KP 4, P.7, TP Bến Tre	07/01/2023	Nghị quyết số 01/NQ-SAF/HĐQT	Mua gạo	419.500	5.358.750.000	
2	Công ty CP Xây lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm		1100664038			29 Nguyễn Thị Bảy, P.6, TP.Tân An, Long An	29/03/2023		Bao bì		32.500.000	
3	Công ty Lương thực Trà Vinh		0300613198-016			Số 102, Trần Phú, P.2, Tp Trà Vinh	02/02/2023		Mua hàng hóa	113.600	4.798.600.000	
4	Chi nhánh Công ty CP Lương thực Thành phố HCM - Foodcomart Đak Nông		0300559014-006		Sở KH & ĐT Tp.HCM	Tổ dân phố 1, TT Kiến Đức, H.Đắk R'Lấp, Đắk Nông	05/01/2023		Bán hàng hóa	913,00	45.826.780	



Nguyễn Văn Hiến

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng năm 2023 ngày 19 tháng 7 năm 2023)

Số TT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
A	TỔ CHỨC								
1	Tổng Công ty lương thực Miền Nam - Công ty Cổ phần						6.179.943	51,300%	
2	Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội						2.005.000	16,644%	
B	CÁ NHÂN								
1	Nguyễn Văn Hiến	CT. HĐQT					0	0,00%	
1.1	Nguyễn Văn Mẫn								
1.2	Nguyễn Thị Mây								
1.3	Nguyễn Hoàng Hạo								
1.4	Nguyễn Minh Ngọc								
1.5	Nguyễn Thị Huệ								
1.6	Nguyễn Thanh Hằng								
1.7	Nguyễn Văn Hoàn								
1.8	Nguyễn Thị Hải Yến								



Số TT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1.9	Đặng Văn Quang								
1.10	Trần Văn Hoàn								
2	Phạm Thị Thu Hồng	TV. HĐQT; Tổng GĐ					1.697.262	14,089%	
2.1	Phạm Văn Đành								
2.2	Phạm Thị Dần								
2.3	Lưu Hồng Hải								
2.4	Lưu Thị Hồng Hương						15.570	0,129%	
2.5	Võ Ngọc Cường								
2.6	Lưu Quang Huy						27.894	0,232%	
2.7	Lê Thị Kim Luyến								
2.8	Phạm Trí Dũng								
2.9	Phạm Thị Thu Minh						15.750	0,131%	
2.10	Phạm Hữu Trung								
2.11	Nguyễn Thị Lan								
2.12	Phạm Hữu Thực								
2.13	Hà Mỹ Linh								
3	Nguyễn Công Minh Khoa						42.789	0,355%	

Số TT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
3.1	Lê Nguyễn Như Thắm								
3.2	Nguyễn Công Minh								
3.3	Lê Văn Bê								
3.4	Nguyễn Thị Oanh								
3.5	Lâm Gia Thành								
3.6	Nguyễn Thụy Minh Thảo								
3.7	Nguyễn Thụy Minh Hà								
3.8	Nguyễn Đình Thắng								
3.9	Lê Nguyễn Diễm Thu								
3.10	Lê Nguyễn Thiện Tâm								
3.11	Lê Nguyễn Như Thùy								
3.12	Lê Nguyễn Tiến Thịnh								
3.13	Đình Thị Bích Loan								
4	Lưu Nguyễn Chí Nhân	TV. HĐQT					0	0%	
4.1	Đỗ Thị Giang								
4.2	Nguyễn Thị Minh Thu								
4.3	Nguyễn Thị Mai Thu								

152

NG
PH
UC TH
FO
-TP.

Số TT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
4.4	Hoàng Thu Hạnh								
4.5	Lưu Nguyễn Chí Đức								
4.6	Lưu Nguyễn Chí Nghĩa								
4.7	Lưu Chí Hiếu								
4.8	Công ty CP Tập đoàn T&T								
5	Nguyễn Tri Nghĩa	TV.HDQT; Phó TGD					0	0,00%	
5.1	Phan Kế								
5.2	Lê Thị Mỹ Ý								
5.3	Phan•Lê Tường Huy								
5.4	Nguyễn Tường Như								
5.5	Nguyễn Tri Hưng								
5.6	Nguyễn Thị Bích Thủy								
5.7	Nguyễn Thị Thanh Vân								
5.8	Hoàng Đức Thạnh								
5.9	Nguyễn Thị Thanh Thủy								
5.10	Nguyễn Tấn Dũng								
5.11	Nguyễn Thị Thanh Hương								

Số TT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
5.12	Nguyễn Thanh Hải								
5.13	Phan Lê Tường Vân								
5.14	Nguyễn Đáng								
5.15	Phan Lê Tường Bích								
5.16	Nguyễn Vũ Quang								
5.17	Phan Nhật Quang								
6	Nguyễn Trương Nguyễn	Trưởng BKS					0	0%	
6.1	Nguyễn Thị Thanh Nga								
6.2	Ngô Mậu Đạo								
6.3	Nguyễn Thị Tường Vi								
6.4	Nguyễn Hiền Minh								
7	Nguyễn Vương Quốc	Thành viên BKS					0	0%	
7.1	Nguyễn Đức Hoàn								
7.2	Phạm Tuyết Phương								
7.3	Nguyễn Uy Vũ								
7.4	Triệu Phạm Hoài My								
7.5	Vũ Xuân Hoàng								

Số TT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
8	Phạm Liên Hương						0	0%	
8.1	Phạm Ngọc Quế								
8.2	Lê Thị Bích Thủy								
8.3	Phạm Ngọc Minh								
8.4	Trần Thị Hải Vân								
8.5	Nguyễn Ngọc Chung								
8.6	Hoàng Thị Yến								
8.7	Nguyễn Tiến Dũng								
8.8	Nguyễn Tùng Anh								
8.9	Nguyễn Quỳnh Anh								
9	Trần Hoàng Thao	P.TGD					1.198	0,010%	
9.1	Trần Trọng Triêm								
9.2	Nguyễn Thị Gái								
9.3	Trương Thị Minh Thùy								
9.4	Trần Hoàng Minh						1.000	0,0083%	
9.5	Trần Đại Minh								
9.6	Trần Thùy Minh								

Số TT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
9.7	Trần Hoàng Tân								
9.8	Nguyễn Thị Tuyết Mai								
9.9	Trần Thị Hoàng Trinh								
9.10	Văn Phú Ngọc								
9.11	Trần Thị Tuyên								
9.12	Trần Thị Thanh Thanh								
9.13	Trần Đình Ba								
9.14	Trần Thị Thanh Thủy								
9.15	Nguyễn Văn Hòa								
9.16	Trần Thị Thanh Tú								
9.17	Nguyễn Hoàng								
9.18	Trần Hoàng Thụy								
9.19	Phạm Thị Thuận								
9.20	Trần Thị Cẩm Vân								
10	Nguyễn Đức Duy	Thành viên Ban KTNB					0	0%	
10.1	Nguyễn Thị Kim Ngọc								
10.2	Nguyễn Ngọc An Thư								



Số TT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
10.3	Nguyễn Đức An Khang								
11	Nguyễn Thị Nga	Kế toán trưởng					8.202	0,0681%	
11.1	Nguyễn Mộng Hùng								
11.2	Nguyễn Hồng Ngọc								
11.3	Nguyễn Quang Cường								
11.4	Nguyễn Thị Sơn								
11.5	Nguyễn Văn Nhung								
11.6	Nguyễn Thị Nhận								
11.7	Nguyễn Văn Phúc								
11.8	Nguyễn Huỳnh Thái Thảo								
11.9	Choi Kang Soo								
12	Trần Thị Vũ Hằng	Người PTQT; Thư ký Công ty					0	0%	
12.1	Trần Văn Cò								
12.2	Phạm Kim Định								
12.3	Huỳnh Minh								
12.4	Trần Thị Thủy								
12.5	Huỳnh Bảo Huy								

Số TT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/DKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
12.6	Huỳnh Anh Dũng								
12.7	Huỳnh Anh								

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ^{Quản}



Nguyễn Văn Hiến